TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TC** TỈNH AG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày: 19/04/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TC, TỈNH AG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Thái;

2. Bà Ngô Kim Quyên;

Thư ký phiên toà: Ông Trịnh Hữu Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh AG.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TC, tỉnh AG tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Văn Cheo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 04 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh AG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 04 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Văn B, sinh ngày 09/05/1995; Nơi sinh: AG; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Vĩnh Thạnh B, xã Vĩnh Hoà, thị xã TC, tỉnh AG; Chỗ ở hiện nay: Tổ 06, ấp Vĩnh Thạnh C, xã Vĩnh Hoà, thị xã TC, tỉnh AG; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Trạng Ng, sinh năm 1968 và bà Hồ Thị Th, sinh năm 1972; Vợ tên: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1995; Có 01 người con sinh năm 2017.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 10/02/2022, bị Công an xã Vĩnh Hòa, xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép", đã nộp phạt ngày 10/02/2022.

Bị cáo B có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

- Anh Trần Văn Tuấn E (Qu), sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp Vĩnh Thạnh Đ, xã Vĩnh Hoà, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt.

- Ông Trần Văn C, sinh năm 1968. Địa chỉ: Ấp Phú Bình, xã Phú Lộc, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Tuấn K, sinh năm 2002. Địa chỉ: ấp 3, xã Vĩnh Xương, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt.

- Anh Đặng Hùng T, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp Vĩnh Thạnh A, xã Vĩnh Hoà, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt.

- Anh Tô Quốc Th, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp Vĩnh Thạnh A, xã Vĩnh Hoà, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt.

- Anh Trần Duy Th1, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp Vĩnh Thạnh B, xã Vĩnh Hoà, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt.

- Anh Lê Yên Th2, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp Vĩnh Thạnh A, xã Vĩnh Hoà, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt.

- Anh Trần Văn T1, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp Vĩnh Thạnh Đ, xã Vĩnh Hoà, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt.

- Anh Lê Văn L, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp 1, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- Ông Mai Văn Ngh, sinh năm 1968. Địa chỉ: Ấp 1, xã Vĩnh Xương, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1969. Địa chỉ: Ấp Hoà Thạnh, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn Tr1, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp 2, xã Vĩnh Xương, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1989. Địa chỉ: Khóm Thượng 1, thị trấn Thường Thới Tiền, huyện HN, tỉnh ĐT, vắng mặt.

- Ông Dương Văn H, sinh năm 1974. Địa chỉ: Ấp Tân Phú, xã Tân Thạnh, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt.

- Bà Lạc Ngọc Kh, sinh năm 1957. Địa chỉ: Ấp Vĩnh Thạnh B, xã Vĩnh Hoà, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Phan Văn H1, vắng mặt; Ông Nguyễn Văn B1, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/10/2022, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Đội Cảnh sát hình sự - Công an thị xã TC kiểm tra tại khu vực ấp Vĩnh Thạnh Đ, xã Vĩnh Hòa, thị xã TC, tỉnh AG, phát hiện, bắt quả tang bị cáo Đỗ Văn B có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi Tài - Xỉu thắng thua bằng tiền, do Trần Văn C làm nhà cái, Trần Văn Tuấn E làm vĩ (chung chi tiền thắng thua)

cho bị cáo B và Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Văn Tr1, Lê Văn L, Nguyễn Văn Tr, Mai Văn Ngh, Lê Yên Th2, Trần Văn T, Trần Duy Th1, Tô Quốc Th, Đặng Hùng T cùng tham gia đặt cược. Thu giữ tại chiếu bạc 2.750.000 đồng và nhiều dụng cụ dùng để đánh bạc. Bị cáo B khai nhận: Vào tối ngày 27/10/2022, bị cáo mang theo 300.000 đồng để tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi Tài – Xỉu, đặt cược 02 ván thua hết 300.000 đồng, bị bắt quả tang.

Trước đó, ngày 10/02/2022, bị cáo Đỗ Văn B đã bị Công an xã Vĩnh Hòa, xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng, về hành vi "Đánh bạc trái phép".

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 06 (sáu) hột xí ngầu;

- 01 (một) dĩa nhỏ bằng sành, màu trắng;

- 01 (một) nắp nhựa màu đỏ;

- 01 (một) tấm bạc bằng nhựa có 02 mặt, 01 mặt màu cam, 01 mặt màu xanh, kích thước (2,7 x 1,8)m, đã qua sử dụng;

- 03 (ba) bóng đèn led sạc tích điện, đuôi đèn có gắn móc treo bằng kim loại, màu cam – trắng, bằng nhựa (02 bóng đèn có công suất 80W và 01 bóng đèn có công suất 50W), đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, màu xanh, đã qua sử dụng (thu giữ trên người Đỗ Văn B);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, loại phím bấm, màu đen, đã qua sử dụng (thu giữ trên người Nguyễn Tuấn K);

- Tiền Việt Nam: 2.890.000 đồng (2.750.000 thu tại chiếu bạc, 140.000 đồng thu trên người Nguyễn Tuấn K).

Ngày 26/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC, đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo Đỗ Văn B về tội *"Đánh bạc"*.

Cáo trạng số 14/CT-VKSTC-HS ngày 13 tháng 03 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TC đã truy tố bị cáo Đỗ Văn B về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Trần Văn Tuấn E, Trần Văn C, Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Văn Tr1, Lê Văn L, Nguyễn Văn Tr, Mai Văn Ngh, Lê Yên Th2, Trần Văn T1, Trần Duy Th1, Tô Quốc Th, Đặng Hùng T, Nguyễn Văn Ph, Dương Văn H, Lạc Ngọc Kh, Phan Văn H1 và Nguyễn Văn B1 trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. Riêng, Tuấn E, C, K, Tr1, L, Tr, Ngh, Th2, Văn T1, Th1, Th và Hùng T có tham gia đánh bạc vào ngày 27/10/2022, bằng hình thức chơi Tài – Xỉu thắng thua bằng tiền, mỗi lần tham gia số tiền từ 50.000 đến 500.000 đồng.

Ngoài ra, Trần Văn Tuấn E, Trần Văn C còn khai: C và Tuấn E thỏa thuận mỗi người hùn số tiền 5.000.000 đồng để làm cái, C đã bỏ tiền ra trước, đã thua

hết, khi bị bắt Công an thu giữ số tiền 2.750.000 là tiền của Tuấn E bỏ ra dùng để đánh bạc.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi Tài - Xỉu thắng thua bằng tiền vào ngày 27/10/2022 là phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cũng như vật chứng được thu giữ cùng các tài liệu, nguồn chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu thập và được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng xấu đến trật tự tại địa phương nhưng vẫn cố ý.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ Luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; học lực thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế, thuộc thành phần lao động là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, áp dụng mức hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn B phạm tội *"Đánh bạc"*. Xử phạt bị cáo B số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng về tội "Đánh bạc".

Bị cáo B bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo B.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 06 hột xí ngầu;

- 01 dĩa nhỏ bằng sành, màu trắng;

- 01 nắp nhựa màu đỏ;

- 01 tấm bạc bằng nhựa có 02 mặt, 01 mặt màu cam, 01 mặt màu xanh, kích thước (2,7 x 1,8)m, đã qua sử dụng;

- 03 bóng đèn led sạc tích điện, đuôi đèn có gắn móc treo bằng kim loại, màu cam – trắng, bằng nhựa (02 bóng đèn có công suất 80W và 01 bóng đèn có công suất 50W), đã qua sử dụng;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.890.000 đồng (2.750.000 thu tại chiếu bạc, 140.000 đồng thu trên người Nguyễn Tuấn K).

Trả lại cho bị cáo B 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, màu xanh, đã qua sử dụng;

Trả lại cho Nguyễn Tuấn K 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại phím bấm, màu đen, đã qua sử dụng.

Đối với:

Nguyễn Văn Trắng, Lê Văn L, Nguyễn Văn Tr, Mai Văn Ngh, Lê Yên Th2, Trần Văn T1, Trần Duy Th1, Tô Quốc Th và Đặng Hùng T, không có tiền án, tiền sự, tham gia đánh bạc với số tiền chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra – Công an thị xã TC đã chuyển xử lý vi phạm hành chính.

Trần Văn Tuấn E và Trần Văn C chưa có tiền án, tiền sự; có lời khai dùng số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc. Xét thấy, số tiền không thu giữ được, lời khai của Tuấn E và C không phù hợp với vật chứng thu giữ được tại chiếu bạc và các lời khai, chứng cứ khác có trong hồ sơ; ngoài lời khai không có chứng cứ khác xác định số tiền của Tuấn E và C tham gia đánh bạc đến mức truy cứu trách nhiệm hình sư. Cơ quan điều tra – Công an thị xã TC đã chuyển xử lý vi phạm hành chính.

Nguyễn Tuấn K, sinh ngày: 28/8/2002, kết quả xác minh, trích lục tiền án, tiền sự do Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh AG cung cấp K chưa có tiền án, tiền sự. Đồng thời, không có căn cứ khác để xác định nhân thân K đã bị xử phạt vi phạm hành chính tổ chức đánh bạc như lời khai của K; tham gia đánh bạc với số tiền chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự Cơ quan điều tra – Công an thị xã TC đã chuyển xử lý vi phạm hành chính.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

** Về tố tụng:*

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Đỗ Văn B bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC khởi tố về tội *"Đánh bạc"* bị bắt quả tang thuộc ấp Vĩnh Thạnh Đ, xã Vĩnh Hoà, thị xã TC, tỉnh AG nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh AG.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã TC, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[4] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Văn Tuấn E, Trần Văn C, Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Văn Tr1, Lê Văn L, Nguyễn Văn Tr, Mai Văn Ngh, Lê Yên Th2, Trần Văn T1, Trần Duy Th1, Tô Quốc Th, Đặng Hùng T, Nguyễn Văn Ph, Dương Văn H, Lạc Ngọc Kh và người làm chứng Phan Văn H1, Nguyễn Văn B1 đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

** Về nội dung:*

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo Đỗ Văn B khai nhận, ngày 27/10/2022, bị cáo đến khu vực thuộc ấp Vĩnh Thạnh Đ, xã Vĩnh Hoà, thị xã TC, tỉnh AG, bị cáo mang theo 300.000 đồng để tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi Tài – Xỉu, đặt cược 02 ván thua hết 300.000 đồng thì bị Công an xã Vĩnh Hoà phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng liên quan đến hành vi *"Đánh bạc"*.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng được cơ quan điều tra thu thập và thẩm tra tại phiên tòa là phù hợp. Ngoài ra, diễn biến, nội dung của vụ án và hành vi mà bị cáo đã thực hiện còn phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 27/10/2022 do Công an xã Vĩnh Hoà lập, cùng vật chứng vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ liên quan khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo đã đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi Tài - Xỉu thắng thua bằng tiền. Bị cáo B đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa tiền sự theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020 nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên đã thỏa mãn mặt khách quan của tội *"Đánh bạc"* được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Đánh bạc là tệ nạn xã hội gây ra nhiều hệ lụy cho gia đình và xã hội. Bên cạnh, xử lý vi phạm hành chính, pháp luật hình sự còn quy định đánh bạc là tội phạm và những người vi phạm sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

Cáo trạng số 14/CT-VKSTC-HS ngày 13/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TC truy tố hành vi phạm tội đối với bị cáo Đỗ Văn B là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo học lực thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, thuộc thành phần lao động là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt:

Bị cáo B phạm tội xuất phát từ mục đích đánh bạc ăn thua bằng tiền nên căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Xét, áp dụng mức hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Hình phạt bổ sung, bị cáo B bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quan điểm Viện kiểm sát đề nghị hình phạt chính và hình phạt bổ sung như nêu trên là có căn cứ phù hợp quy định của pháp luật. Chấp nhận quan điểm của kiểm sát viên.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 06 hột xí ngầu; 01 dĩa nhỏ bằng sành, màu trắng; 01 nắp nhựa màu đỏ; 01 tấm bạc bằng nhựa có 02 mặt, 01 mặt màu cam, 01 mặt màu xanh, kích thước (2,7 x 1,8) m, đã qua sử dụng; 03 bóng đèn led sạc tích điện, đuôi đèn có gắn móc treo bằng kim loại, màu cam – trắng, bằng nhựa (02 bóng đèn có công suất 80W và 01 bóng đèn có công suất 50W), đã qua sử dụng, đây là công cụ liên quan đến hành vi đánh bạc, không có giá trị sử dụng. Xét, tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam: 2.890.000 đồng (2.750.000 thu tại chiếu bạc, 140.000 đồng thu trên người Nguyễn Tuấn K), sử dụng vào mục đích đánh bạc. Xét, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, màu xanh, đã qua sử dụng (thu giữ trên người Đỗ Văn B), không liên quan đến việc đánh bạc. Xét, trả lại cho bị cáo B.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại phím bấm, màu đen, đã qua sử dụng (thu giữ trên người Nguyễn Tuấn K), không liên quan đến việc đánh bạc. Xét, trả lại cho Nguyễn Tuấn K.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã TC với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TC, ngày 15/3/2023 và Giấy nộp tiền ngày 16/3/2023).

Theo điểm a, b khoản 1, khoản 3 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[5] Những vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Văn Tr1, Lê Văn L, Nguyễn Văn Tr, Mai Văn Ngh, Lê Yên Th2, Trần Văn T1, Trần Duy Th1, Tô Quốc Th và Đặng Hùng T, không có tiền án, tiền sự, tham gia đánh bạc với số tiền chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra – Công an thị xã TC đã chuyển xử lý vi phạm hành chính là có căn cứ.

Trần Văn Tuấn E và Trần Văn C chưa có tiền án, tiền sự; có lời khai dùng số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc. Xét thấy, số tiền không thu giữ được, lời khai của Tuấn E và C không phù hợp với vật chứng thu giữ được tại chiếu bạc và các lời khai, chứng cứ khác có trong hồ sơ; ngoài lời khai không có chứng cứ khác xác định số tiền của Tuấn E và C tham gia đánh bạc đến mức truy cứu trách nhiệm hình sư. Cơ quan điều tra – Công an thị xã TC đã chuyển xử lý vi phạm hành chính là phù hợp quy định của pháp luật.

Nguyễn Tuấn K, sinh ngày: 28/8/2002, kết quả xác minh, trích lục tiền án, tiền sự do Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh AG cung cấp K chưa có tiền án, tiền sự. Đồng thời, không có căn cứ khác để xác định nhân thân K đã bị xử phạt vi phạm hành chính tổ chức đánh bạc như lời khai của K; tham gia đánh bạc với số tiền chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự Cơ quan điều tra – Công an thị xã TC đã chuyển xử lý vi phạm hành chính là có căn cứ.

[6] Án phí: Bị cáo B phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Đỗ Văn B phạm tội *"Đánh bạc"*;

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn B 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đối với khoản tiền mà bị cáo phải thi hành cho đến khi thi hành xong hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền

lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 3 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 06 (sáu) hột xí ngầu;

- 01 (một) dĩa nhỏ bằng sành, màu trắng;

- 01 (một) nắp nhựa màu đỏ;

- 01 (một) tấm bạc bằng nhựa có 02 mặt, 01 mặt màu cam, 01 mặt màu xanh, kích thước (2,7 x 1,8)m, đã qua sử dụng;

- 03 (ba) bóng đèn led sạc tích điện, đuôi đèn có gắn móc treo bằng kim loại, màu cam – trắng, bằng nhựa (02 bóng đèn có công suất 80W và 01 bóng đèn có công suất 50W), đã qua sử dụng;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Tiền Việt Nam 2.890.000 đồng (2.750.000 thu tại chiếu bạc, 140.000 đồng thu trên người Nguyễn Tuấn K).

Giao trả:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, màu xanh, đã qua sử dụng cho bị cáo B;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, loại phím bấm, màu đen, đã qua sử dụng cho Nguyễn Tuấn K.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã TC với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TC, ngày 15/03/2023 và Giấy nộp tiền ngày 16/03/2023).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đỗ Văn B phải chịu *200.000 (hai trăm nghìn) đồng* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh AG xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được tính là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thùy Dương